

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 23/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lý Văn Liêm;

2/ Ông Trần Công Luân;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lộc – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Mai Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu xét xử trực tuyến Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố B và điểm cầu của Nhà tạm giữ Công an thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20 /2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 9 năm 1967, tại tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 6, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K và bà Đào Thị A (Đều đã chết); có vợ là Trịnh Thị Y; con: có 2 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1990; tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 24/10/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 20.000.000 đồng, đến nay còn 13.622.800 đồng chưa thi hành.

Nhân thân: Năm 1992, bị Công an thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, mức phạt 100.000 đồng. Ngày 25/12/1996, bị Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích). Ngày 31/12/2007, bị Chủ tịch UBND thị xã B (nay là thành phố B) ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Ngày 15/12/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 20/01/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trịnh Thị Y; sinh năm 1967;

Trú tại: Tổ 6, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4, Thái Nguyên.

Vắng mặt, có lý do.

* *Người làm chứng:*

1/ Nguyễn Thành Ch; sinh năm 1976; trú tại: Tổ 7, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, không có lý do.

2/ Trần Mạnh L; sinh năm 1979; trú tại: Tổ 4, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 18 giờ ngày 20/01/2022, khi Nguyễn Mạnh C đang một mình ở nhà tại tổ 6, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn thì có Trần Mạnh L; sinh năm 1979; trú tại tổ 4, phường S, thành phố B và Nguyễn Thành Ch; sinh năm 1976; trú tại tổ 7, phường S, thành phố B cùng đến nhà C để hỏi mua ma túy. Khi gặp C, L và Ch hỏi mua với C mỗi người 01 (một) gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì C đồng ý. Tại gian phòng khách nhà C, Ch đưa cho C một tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy. C nhận tiền của Ch rồi đi vào trong phòng ngủ và ngồi trên giường, Ch và L cùng đi theo C. Lúc này, L lấy ra hai tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) rồi đặt lên trên đệm cạnh chỗ C đang ngồi để mua ma túy. Sau khi nhận tiền của L và Ch xong, C lấy từ hộc đầu giường ngủ ra 02 (hai) gói ma túy loại Heroine rồi để trên đệm cho L và Ch mỗi người tự lấy một gói ma túy. Sau khi lấy ma túy, L và Ch hỏi C cho sử dụng ma túy tại nhà C thì được C đồng ý. L và Ch mỗi người tự lấy 01 (một) xi lanh nhựa và 01 (một) lọ nước cất có sẵn trong phòng ngủ của C rồi cùng đi xuống gian bếp nhà C sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm chích vào tĩnh mạch. Khi L và Ch đã xuống gian bếp sử dụng ma túy thì C cũng tự sử dụng ½ gói ma túy mà C đã pha sẵn vào xi lanh trước đó bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi C, L, Ch vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố B đến kiểm tra, lập biên bản sự việc và thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Mạnh C. Qua kiểm tra, khám xét, Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ, tạm giữ những đồ vật, tài sản như sau:

- Thu giữ tại bàn uống nước trong phòng khách nhà Nguyễn Mạnh C 01 vỏ nilon (loại đựng xilanh) đã bóc bên trong có chứa 01 xilanh và 01 lọ nước cất đều đã qua sử dụng (Niêm phong trong phong bì ký hiệu C);

- Thu giữ tại nền đất cạnh giỏ đựng rác trong gian bếp nhà Nguyễn Mạnh C 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 vỏ nilon đã bóc, bên trong mỗi vỏ nilon đều

chứa 01 xilanh và 01 lọ nước cất đều đã qua sử dụng và 02 mảnh giấy trắng có chữ viết (Niêm phong trong phong bì ký hiệu A);

- Thu giữ tại hộc đầu giường trong phòng ngủ của Nguyễn Mạnh C 01 gói được gói bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, qua cân xác định số chất bột màu trắng có khối lượng 0,04g (không phải không bốn gam). Sau khi cân niêm phong số chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định;

- Thu giữ dưới đệm giường ngủ của Nguyễn Mạnh C 01 túi nilon màu trắng được quấn bằng dây cao su màu vàng, bên trong có 01 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, qua cân xác định số chất bột màu trắng có khối lượng 0,06g (không phải không sáu gam). Sau khi cân niêm phong số chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu A2 gửi giám định;

- Thu giữ trên nóc tủ gỗ tầng hai gác xép nhà Nguyễn Mạnh C 01 túi nilon màu trắng (loại vỏ đựng xilanh) được quấn bằng dây cao su màu vàng, bên trong có 20 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, qua cân xác định số chất bột màu trắng có tổng khối lượng 1,13g (một phẩy mười ba gam). Sau khi cân niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu A3 gửi giám định.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Nguyễn Mạnh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LUVIAS, biển kiểm soát 97B1 – 020.25 cùng 01 chìa khóa xe đều đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng (Gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 42/KL-KTHS-MT ngày 26/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,04g (không phải không bốn gam);

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,06g (không phải không sáu gam);

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,13g (một phẩy một ba gam);

Tổng khối lượng mẫu chất có trong 03 phong bì trên là **1,23g** (một phẩy hai ba gam). Sau giám định, mẫu chất còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T42 hoàn trả Cơ quan trung cầu.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L. Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L đều dương tính với ma túy nhóm MOP. Đồng thời, xem xét dấu vết trên thân thể đối với Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L, kết quả phát hiện dấu vết tiêm chích chất ma túy vào cơ thể phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L.

Tại Bản kết luận giám định ADN số HT35.22/PY-XNSH ngày 27/01/2022 của Viện Pháp y Quân đội kết luận:

“- Mẫu máu trong phong bì ký hiệu N1 có ADN trùng khớp với ADN từ mẫu máu của Nguyễn Thành Ch (ký hiệu B1).

- Mẫu máu trong phong bì ký hiệu N2 có ADN trùng khớp với ADN từ mẫu máu của Trần Mạnh L (ký hiệu B2).”

Tại Bản kết luận pháp y về hóa pháp số 126/PY-XNĐH ngày 16/02/2022 của Viện Pháp y Quân đội kết luận:

“- Mẫu máu của Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L gửi giám định có Morphin, Codein.”

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh C khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 20/01/2022, Nguyễn Mạnh C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 020.25 đi từ nhà thuộc tổ 6, phường S, thành phố B đến khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, C mua được 01 (một) gói ma túy loại Heroine với một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, C đi về nhà, trên đường về C có rẽ vào một hiệu thuốc (không nhớ địa chỉ) mua 03 (ba) xi lanh nhựa và 03 (ba) lọ nước cất với giá 10.000đ (mười nghìn đồng) để sử dụng ma túy. Khi về đến nhà, C đã tự chia gói ma túy vừa mua được thành 24 (hai mươi bốn) gói nhỏ và cất giấu tại nhiều vị trí trong nhà với mục đích để bản thân sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán để kiếm lời. Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, sau khi chia ma túy xong thì C đã tự trích một phần ma túy trong 24 gói ma túy nói trên rồi pha vào xi lanh nhựa để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì có Trần Mạnh L và Nguyễn Thành Ch đến nhà C hỏi mua ma túy. C đã bán cho L và Ch mỗi người 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau đó, L và Ch xin C cho sử dụng ma túy tại nhà C thì C đồng ý. L và Ch mỗi người tự lấy 01 xi lanh và 01 lọ nước cất trong phòng ngủ của C rồi đi xuống bếp nhà C sử dụng ma túy. C cũng sử dụng ma túy đã pha sẵn trước đó bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể. Khi C, L, Ch vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác Công an thành phố B đến kiểm tra, lập biên bản sự việc và thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của C, thu giữ, tạm giữ những đồ vật, tài sản như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Mạnh C đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành Ch, Trần Mạnh L và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSTPBK, ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự có nội dung như sau:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

c) Đối với 02 người trở lên...

q) Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....”

Điều 256 Bộ luật Hình sự có nội dung như sau:

“ 1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

d) Đối với 02 người trở lên;

đ) Tái phạm nguy hiểm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm d, đ khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C **từ 7,5 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 7,5 năm đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.**

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 15 đến 16 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/01/2022.

Hình phạt bổ sung: Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Đề nghị HĐXX phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Các phong bì niêm phong ký hiệu T42, A4, N3, C;

- Tịch thu, hóa giá, nộp Ngân sách nhà nước đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LUVIAS màu nâu, vàng, bạc, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-020.25, số khung: RLCL44S10AY007118, số máy: 44S1 007126, cùng chìa khóa xe.

- Tịch thu số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy mà có, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng, niêm phong trong phong bì K1, để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Nguyễn Mạnh C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội và mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, bị cáo chỉ xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị Y vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện bà Y không biết bị cáo C mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LUVIAS biển kiểm soát 97B1-020.25 từ lúc nào vì từ năm 2017 đến nay bà đã đi chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4 – Thái Nguyên về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bà Y xác nhận là bà không có đóng góp tiền để mua xe do vậy bà không có yêu cầu được lấy lại một nửa giá trị chiếc xe mô tô đồng thời bà cũng đề nghị được vắng mặt tại các phiên tòa xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh C.

* Những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố B và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở xác định:

Khoảng hơn 18 giờ ngày 20/01/2022, tại nhà ở của mình thuộc tổ 6, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Mạnh C đã có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L mỗi người 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng, thu được tổng số tiền là 400.000 đồng. Sau khi bán ma túy, Nguyễn Mạnh C đã chứa chấp cho Ch và L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình. Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hộc đầu giường trong phòng ngủ của Nguyễn Mạnh C 01 gói ma túy loại Heroin có khối lượng 0,04g (Không thấy không bốn gam), thu giữ dưới đệm giường ngủ của Nguyễn Mạnh C 01 gói ma túy loại Heroin có khối lượng 0,06g (Không thấy không sáu gam); thu giữ trên nóc tủ gỗ tầng hai gác xếp nhà Nguyễn Mạnh C 01 túi nilon màu trắng (loại vỏ đựng xilanh) được quấn bằng dây cao su màu vàng, bên trong có 20 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng 1,13g (một phẩy mười ba gam) và một số đồ vật, tài sản liên quan. Tổng số ma túy thu giữ được trong nhà bị cáo là 1,23g (Một phẩy hai ba gam). Bị cáo khai mục đích cất giấu số ma túy trên tại nhà là để sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện khác để kiếm lời.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 1992, bị Công an thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, mức phạt 100.000 đồng. Ngày 25/12/1996, bị Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích). Ngày 24/10/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 31/12/2007, bị Chủ tịch UBND thị xã B (nay là thành phố B) ra Quyết

định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Ngày 15/12/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Bị cáo đã bị xét xử và đi chấp hành án nhiều lần nhưng vẫn không rút ra được bài học cho mình, không chịu tu dưỡng, rèn luyện thành công dân có ích cho xã hội mà sau khi chấp hành án trở về địa phương vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Qua đó thể hiện bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo, không có ý thức chấp hành pháp luật, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo trong một khoảng thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong, ký hiệu T42, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Vụ: Mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ 6, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn”. Mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, chứa chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A4, mặt trước phong bì có dòng chữ “Phong bì, giấy gói cũ, nilon, dây cao su vụ Nguyễn Mạnh C ngày 20/01/2022 lưu hồ sơ”. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Nguyễn Mạnh C”, 01 (một) dòng chữ “Phạm Hồng Đ”, 01 (một) dòng chữ “Hà Mạnh T”, 01 (một) dòng chữ “Lường Đức V”, có 07 (bảy) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố B, là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu N3. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Nguyễn Thành Ch”, 01 (một) dòng chữ “Trần Mạnh L”, 01 (một) dòng chữ “Hứa Đình N”, có 07 (bảy) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố B, là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ không đọc được và có 05 (năm) chữ ký không đọc được, là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng, niêm phong trong phong bì K1, là tài sản tạm giữ của bị cáo C. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại này không liên quan đến tội phạm, tuy nhiên cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LUVIAS màu nâu, vàng, bạc, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-020.25, số khung: RLCL44S10AY007118, số máy: 44S1 007126, cùng chìa khóa xe. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, chiếc xe mô tô là tài sản của bị cáo C, do C mua bằng tiền riêng của bị cáo lao động mà có, thời điểm mua vợ bị cáo đang đi chấp hành án, không có đóng góp gì. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện để đi mua ma túy nên cần tuyên tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô trên.

- Đối với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy mà có, cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Mạnh C, tại phiên tòa ngày 30/9/2022, bị cáo khai tên là Nguyễn Văn T, trú tại phường Ph, thành phố B. Tuy nhiên quá trình điều tra bổ sung, bị cáo lại khai người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tên là Lê Anh T, có địa chỉ tại phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Nguyễn Mạnh C khai Lê Anh T bán ma túy cho C vào các ngày 13/01/2022 và 18/01/2022, trong đó vào ngày 13/01/2022 có người đàn ông tên S đi cùng T.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định tại địa bàn phường Đ, thành phố B có người tên là Lê Anh T (thường gọi là T Ch), sinh năm 1970, Hộ khẩu thường trú tại tổ 11C, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên T không có mặt tại địa phương, cả gia đình và địa phương không rõ T đi đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra không tiến hành lấy lời khai được.

Đối với người đàn ông tên S, qua xác minh xác định có người tên Phạm Văn S, sinh năm 1980, trú tại tổ 11B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Tại cơ quan điều tra, anh S khẳng định bản thân anh không được đến nhà Nguyễn Mạnh C lần nào và cũng không được đi cùng Lê Anh T vào các ngày 13/01/2022 và 18/01/2022.

Với những tài liệu thu thập được như trên không có căn cứ khẳng định Lê Anh T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Mạnh C vào các ngày 13/01/2022 và 18/01/2022 như lời khai của C nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L là những người đã mua ma túy của Nguyễn Mạnh C vào ngày 20/01/2022 và đã sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Nguyễn Mạnh C. Hành vi của Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã chuyển hồ

sơ, tài liệu liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành Ch và Trần Mạnh L cho Công an phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để lập hồ sơ quản lý, theo dõi theo quy định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo:

Áp dụng điểm c, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm d, đ khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.**

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/01/2022.

- **Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- **Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách nhà nước đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LUVIAS màu nâu, vàng, bạc, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-020.25, số khung: RLCL44S10AY007118, số máy: 44S1 007126, cùng chìa khóa xe.**

- Tịch thu số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy mà có, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, ký hiệu T42, mặt trước phong bì có dòng chữ: “**Vụ: Mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ 6, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn**”. Mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A4 , mặt trước phong bì có dòng chữ “Phong bì, giấy gói cũ, nilon, dây cao su vụ Nguyễn Mạnh C ngày 20/01/2022 lưu hồ sơ”. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Nguyễn Mạnh C”, 01 (một) dòng chữ “Phạm Hồng Đ”, 01 (một) dòng chữ “Hà Mạnh T”, 01 (một) dòng chữ “Lường Đức V”, có 07 (bảy) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố B.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu N3. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Nguyễn Thành Ch”, 01 (một) dòng chữ “Trần Mạnh L”, 01 (một) dòng chữ “Hứa Đình N”, có 07 (bảy) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố B.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ không đọc được và có 05 (năm) chữ ký không đọc được.

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng, niêm phong trong phong bì K1, để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TPBK;
- Công an TPBK;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Chi cục THADS TPBK;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nguyệt Thu

